



CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 2286/QĐ-CTN

BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 1152 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẾN Ngày: 22/9/14

Chuyên: VT... Đại sứ quán Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2014

Lưu hồ sơ số: 1152

BAN THI ĐUA KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 1906

Ngày 16 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phong tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng"

CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số: 1674/TTr-TTg ngày 09 tháng 9 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phong tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng" cho 17 cá nhân thuộc tỉnh Quảng Bình (có danh sách kèm theo),

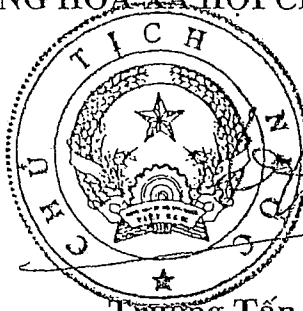
Đã có nhiều cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Trương Tấn Sang

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (02).

SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG BÌNH
BAN THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

Số 76/SL

Nơi nhận:

-;

- Lưu: VT (Bản chính).

SAO LỤC

Quảng Bình, ngày 23 tháng 10 năm 2014



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Đặng Phúc Duệ



DANH SÁCH
CÁC CÁ NHÂN ĐƯỢC CHỦ TỊCH NƯỚC
PHONG TẶNG DANH HIỆU BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

(Kèm theo Quyết định số: 2286/QĐ-CTN ngày 15 tháng 9 năm 2014 của Chủ tịch nước)

TT	THÔNG TIN VỀ BÀ MẸ					THÔNG TIN VỀ LIỆT SỸ, THƯƠNG BINH					
	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán/ Nơi đăng ký hộ sơ	T số LS TB	Họ và tên LS Họ và tên TB	Quan hệ với bà mẹ			Số Bằng TQGC (Số h/sơ)
								Con đẻ	Con nuôi	Chồng	
1	Bà Lê Thị Rê	1920	Kinh	Không	Xã Liên Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	02	Lê Đình Nghiệp Lê Đình Nghị	x x			II 165b NE 923b
2	Nguyễn Thị Gia	1925	Kinh	Không	Xã Dương Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	02	Phạm Văn Cừ Phạm Hữu Đại	x		x	GE 669 Ga 875b
3	Nguyễn Thị Gìn	1911	Kinh	Không	Xã Tân Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	02	Trần Đình Cương Trần Đình Vàng	x		x	HL 056kp QH 411 bm/CL
4	Lê Thị Ninh	1921	Kinh	Không	Xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	02	Võ Xuân Quảng Võ Văn Mỹ	x x			MH 730bm/cL 8X 160 b
5	Trần Thị Yêm	1917	Kinh	Không	Xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	02	Trần Xuân Diệu Trần Văn Diệu	x x			AB 931bt/CL HB 325bm/CL
6	Đặng Thị Chấn	1927	Kinh	Không	Xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	02	Đặng Văn Thoan Đặng Văn Thóa	x x			AT 676bt LA 268c
7	Nguyễn Thị Cúc	1923	Kinh	Không	Phường Hải Thành, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	02	Trần Văn Thiêm Trần Thị Nông	x		x	ZA 1472cp/CL AK 229km <i>val</i>

	Phạm Thị Đít	1917	Kinh	Không	Phường Đông Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	02	Hà Công Thiện Hà Công Thịnh	x x			AK 275km KN 9306
	Phạm Thị Con	1924	Kinh	Không	Xã Quang Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	02	Trần Văn Vện Trần Xuân Vàng	x		x	ĐM 505kp GD 258b
10	Đào Thị Di	1927	Kinh	Không	Xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	02	Đào Văn Quê Đào Văn Hào	x		x	HN 030bt DK 534ct
11	Cao Thị Kham	1915	Kinh	Không	Xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	02	Đình Xuân Liên Đình Tấn Thành	x x			189-ĐT 700-AM
12	Nguyễn Thị Chát	1922	Kinh	Không	Xã Thanh Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	02	Trần Thăng Long Trần Bá Quy	x x			097-1K 198-8X
13	Cao Thị Khuyến	1918	Kinh	Không	Thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình	02	Đình Minh Thời Đình Minh Nhân	x x			HB 274b ĐT 641bt
14	Đình Thị Tham	1921	Kinh	Không	Xã Hóa Hợp, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình	02	Đình Ngọc Chư Đình Minh Lợi	x x			GD 260b HB 390b
15	Lưu Thị Sen	1921	Kinh	Không	Xã Hoàn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	02	Hoàng Minh Phương Hoàng Minh Phúc	x x			BM 444k 8X 189b
16	Phạm Thị Tều	1926	Kinh	Không	Xã Nhân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	02	Phạm Văn Viện Phạm Văn Lễ	x		x	EB 729kp AM 299bm/CL
17	Đỗ Thị Diễm	1921	Kinh	Không	Xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	02	Nguyễn Xuân Khuê Nguyễn Thị Xuân	x x			MH 708b BV 556ct